

Bản án số: 40/2017/HSST
Ngày 01/9/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Quán

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Phúc Tân;

Ông Phạm Văn Như.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Cán bộ
Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn
Đức Vượng - Kiểm sát viên.

Ngày 01/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, Tòa án nhân dân tỉnh
Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số
42/2017/HSST ngày 09/8/2017 đối với:

***Bị cáo:* Nguyễn Văn K - Sinh năm 1961.**

ĐKHKTT: Thôn L, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở: Thôn 07, thị trấn A, huyện A, tỉnh Bình Định.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Con ông: Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: T1 - Đã chết); Con bà: Trần Thị S.

Gia đình bị cáo có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ 03.

Vợ: Phan Thị M (Phan Thị H); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1997,
con nhỏ sinh năm 1998.

Bị bắt ngày 19/4/2017. Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam - Lào Cai. (Có
mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, vụ án có nội
dung như sau: Khoảng 19 giờ 55 phút ngày 20/6/1998, tổ công tác của Công an
huyện B, tỉnh Lào Cai đang làm nhiệm vụ thuộc thôn P, thị trấn P, huyện B, tỉnh
Lào Cai bắt quả tang Nguyễn Văn H, trú tại L, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai có
hành vi vận chuyển trái phép 2,95 kg chất dẻo màu nâu đen, có mùi hắc. Nguyễn
Văn H khai nhận là thuốc phiện.

Bản Thông báo kết luận giám định số 1677/C21(P5) ngày 13/8/1998 của
Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an xác định: “*Chất dẻo màu nâu đen gửi đến
giám định là thuốc phiện, hàm lượng mocphin 14,2%...*”.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác định như sau: Thào A T trú tại thôn C, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai có quen biết Nguyễn Văn H, trú tại thôn L, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai. Đầu tháng 6 năm 1998 T nói với H: “Có ít thuốc phiện muốn bán, H tìm người mua, nếu bán được sẽ chi hoa hồng”, Nguyễn Văn H đồng ý. Khoảng giữa tháng 6 năm 1998, Nguyễn Văn H gặp một người tên là T2 có nhu cầu mua thuốc phiện nên Nguyễn Văn H báo cho Thào A T biết đã tìm được người mua mang thuốc phiện đến để bán.

Tối ngày 18/6/1998 Thào A T mang thuốc phiện đến nhà Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H dẫn Thào A T sang nhà Nguyễn Văn K (là anh trai H) trú cùng thôn để ngủ. Sáng ngày 19/6/1998 Nguyễn Văn H đến nhà nói với Nguyễn Văn K: “Hôm qua T mang thuốc phiện đến nhà bán cho em nhưng mẹ không đồng ý. Anh cho em nhờ nhà để chúng em mua bán thuốc phiện với nhau”. Nguyễn Văn K đồng ý. Tối ngày 19/6/1998 T2 đến gặp H, H đưa T2 sang nhà K gặp T thống nhất giá 6.700.000 đồng/01kg. Sau khi thống nhất việc mua bán, T2 hẹn ngày mai quay lại lấy. Do con T ốm nên T phải quay về nhà nên T giao cho H thuốc phiện và dặn khi nào người mua có đủ tiền thì giao. H đem gói thuốc phiện về nhà H giấu vào trong chum sành để sau bếp.

Đến khoảng 19 giờ ngày 20/6/1998 H và T2 đến nhà K, lúc này Nguyễn Văn K đang trông con, K thấy H và T2 trao đổi với nhau ở góc nhà, sau khoảng 05 phút thì H cầm túi vải trong có gói thuốc phiện cùng với T2 đi ra ngoài đường bắt xe ôm đến thôn P, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai thì T2 bảo người điều khiển dừng xe, H cầm túi vải trong đựng thuốc phiện đi bộ thì bị Công an bắt giữ, thu giữ toàn bộ số ma túy.

Nguyễn Văn K bỏ trốn và lấy tên là Nguyễn Văn B (Tên của em trai bị cáo), sinh sống tại thôn Đ, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định đến năm 2009 chuyển đến sinh sống tại thôn 07, thị trấn A, huyện A, tỉnh Bình Định. Ngày 19/4/2017, Nguyễn Văn K bị bắt.

Bản cáo trạng số 39/KSĐT-MT ngày 07/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 194 khoản 3 điểm a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự 1999; Điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 07- 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện

chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn K đã khai nhận: Tới ngày 18/6/1998 Nguyễn Văn H là em trai bị cáo có đưa Thào A T là người ở thôn C, xã X, huyện B đến nhà K ngủ nhờ. Sáng hôm sau, Nguyễn Văn H đến nhà nói với K: “Hôm qua T mang thuốc phiện đến nhà bán cho em nhưng mẹ không đồng ý, anh cho em nhờ nhà để chúng em mua bán thuốc phiện”, Nguyễn Văn K đồng ý. Tới ngày 19/6/1998 H đưa một người đàn ông tên là T2 đến nhà K gặp Thào A T để trao đổi mua bán ma túy. Sau khi thống nhất việc mua bán, T2 hẹn ngày mai quay lại lấy. K thấy T giao cho H thuốc phiện và dặn khi nào người mua có đủ tiền thì giao. H định để thuốc phiện ở nhà K thì K nói không được để ở nhà K nên H đem gói thuốc phiện về nhà H giấu. Khoảng 19 giờ ngày 20/6/1998 H và T2 lại đến nhà K, lúc này Nguyễn Văn K đang trông con, K thấy H và T2 trao đổi với nhau ở góc nhà, sau khoảng 05 phút thì H cầm túi vải trong có gói thuốc phiện cùng với T2 đi ra ngoài đường bắt xe ôm đi và bị Công an bắt giữ.

Biết Nguyễn Văn H, Thào A T bị bắt, Nguyễn Văn K bỏ trốn, ngày 19/4/2017 Nguyễn Văn K bị bắt. Cơ quan điều tra đã thông báo cho K biết Nguyễn Văn H, Thào A T mua bán 2,95 kg thuốc phiện. Nguyễn Văn H và Thào A T đã bị TAND tỉnh Lào Cai xét xử và tuyên phạt Thào A T 17 năm 06 tháng tù; Nguyễn Văn H 17 năm tù.

Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo Nguyễn Văn K đã có hành vi giúp sức cho Nguyễn Văn H, Thào A T mua bán trái phép 2,95 kilôgam thuốc phiện.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ nhà nước nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy dưới mọi hình thức. Nhưng do nể nang, bị cáo đã tạo điều kiện giúp sức cho Nguyễn Văn H và Thào A T thực hiện hành vi mua bán trái phép 2,95 kg thuốc phiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với T2 tiết định khung: “*Nhựa thuốc phiện có trọng lượng từ một kg đến dưới năm kg*”. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Vì vậy cần phải xử lý thật nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo; bị cáo có bố để được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, đây là những T2 tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 nên cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm cho bị cáo khi quyết định hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo không vì mục đích vụ lợi, Hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự 1999; Điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 11 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/4/2017.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn K được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh 02;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- THA 03;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Minh Quán

